| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 10**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **01**/2025/QĐCNTTLH | *Thạch Thất, ngày 14 tháng 7 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH

## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ các Điều 19, Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

- Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của đương sự;

- Sau khi ngH cứu hồ sơ hòa giải thụ lý số 122 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Xét thấy đơn yêu cầu thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Vương Đắc C nộp tại Tòa án ngày 24 tháng 6 năm 2025;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2025 về việc thỏa thuận toàn bộ yêu cầu của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình*:

- Chị **Nguyễn Thị Thanh H**, sinh năm 1997; căn cước công dân số 001197018112 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10 tháng 7 năm 2021; nơi thường trú: xóm Đình, thôn 5, xã C (nay là xã H), thành phố Hà Nội.

- Anh **Vương Đắc C**, sinh năm 1992; căn cước công dân số 001092026967 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24 tháng 8 năm 2021; nơi thường trú: xóm Đình, thôn 5, xã C (nay là xã H), thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Vương Đắc C là hợp pháp có Giấy chứng nhận kết hôn số 22/2016 ngày 25 tháng 4 năm 2016 tại Uỷ ban nhân dân xã C (nay là xã H), thành phố Hà Nội.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Chị **Nguyễn Thị Thanh H** và anh **Vương Đắc C** thuận tình ly hôn.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: hai bên xác nhận có 02 con chung là cháu **Vương Đắc B**, sinh ngày 29 tháng 11 năm 2016 và cháu **Vương Khánh A**, sinh ngày 17 tháng 01 năm 2020. Giao anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu B, giao chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu A kể từ ngày ra Quyết định cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác. Hai bên không phải thực hiện nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác;

Chị Nguyễn Thị Thanh H và anh Vương Đắc C có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): hai bên xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết;

- Về khoản nợ: hai bên xác nhận không vay nợ nhau, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Hà Nội;
- UBND xã H, thành phố Hà Nội;
- Phòng THA dân sự khu vực 10 – Hà Nội;
- Lưu hồ sơ Hòa giải Hôn nhân và gia đình.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long